

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 943/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thủ đô

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 23 tháng 4 năm 2026;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

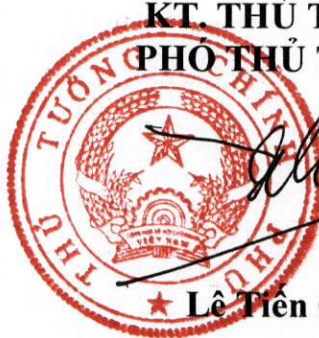
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thủ đô.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố, các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh/ thành phố thuộc Vùng Thủ đô;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, các PTTgCP, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, PL (2b)

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Lê Tiên Châu



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Thủ đô

(Kèm theo Quyết định số 943/QĐ-TTg

ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Thủ đô đã được Quốc hội khóa XVI thông qua tại Kỳ họp thứ nhất và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026, một số quy định có hiệu lực từ ngày được thông qua. Đây là đạo luật có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển của Thủ đô; đồng thời, Luật Thủ đô có các quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước của các bộ, cơ quan ngang bộ và chính quyền Thành phố Hà Nội cũng như các tỉnh, thành phố khác có liên quan. Để kịp thời triển khai thi hành hiệu quả Luật Thủ đô, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thi hành Luật Thủ đô.

b) Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền Thành phố Hà Nội và các địa phương, các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình triển khai thi hành Luật Thủ đô.

c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân trong việc triển khai thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, biện pháp cụ thể để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thủ đô, văn bản quy phạm pháp luật được ban hành để thực hiện thẩm quyền được giao trong Luật Thủ đô (sau đây gọi là văn bản thi hành Luật Thủ đô).

d) Tổ chức kịp thời, hiệu quả việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến về Luật Thủ đô.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; nâng cao trách nhiệm và sự tham gia của các bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền Thành phố Hà Nội, các tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Thủ đô.

b) Nội dung công việc phải gắn với chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của cơ quan chủ trì, đồng thời xác định rõ trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị có liên quan, bảo đảm tính khả thi và hiệu quả trong tổ chức triển khai thi hành Luật Thủ đô.

c) Xác định lộ trình cụ thể, khẩn trương soạn thảo, ban hành văn bản thi hành Luật Thủ đô, bảo đảm tiến độ, chất lượng, đáp ứng yêu cầu thi hành đồng bộ, thống nhất.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm việc triển khai thi hành Luật Thủ đô đạt hiệu quả thực chất.

đ) Bảo đảm cơ chế phối hợp thường xuyên, kịp thời và hiệu quả giữa các cơ quan, tổ chức trong quá trình tổ chức thi hành Luật Thủ đô.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Thủ đô và các văn bản thi hành Luật Thủ đô

a) Nội dung:

- Đăng tải, cập nhật toàn bộ nội dung văn bản Luật Thủ đô và các văn bản thi hành Luật Thủ đô trên các Cổng/Trang thông tin điện tử của các bộ, cơ quan và các tỉnh, thành phố trong vùng Thủ đô, Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân dễ dàng tiếp cận, khai thác, sử dụng.

- Triển khai các hình thức phổ biến pháp luật phù hợp; biên soạn, đăng tải, phát hành rộng rãi tài liệu phổ biến để cập nhật trên Cổng Pháp luật quốc gia, Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp, Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, Báo Pháp luật Việt Nam và các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình của Hà Nội.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu xây dựng, các nội dung cơ bản của Luật Thủ đô bằng các hình thức cụ thể; phối hợp với các cơ quan báo chí tổ chức thực hiện các chuyên mục, chương trình, tin, bài phổ biến Luật Thủ đô và các văn bản thi hành Luật Thủ đô.

b) Phân công thực hiện:

- Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố tổ chức phổ biến Luật Thủ đô; hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí, tạp chí, các đơn vị làm công tác phổ biến của bộ, ngành, địa phương để phổ biến sâu rộng Luật Thủ đô.

- Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội chủ trì thực hiện tuyên truyền, phổ biến các văn bản thi hành Luật Thủ đô.

- Đề nghị Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, các cơ quan thông tấn, báo chí của Thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố có liên quan phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Thủ đô và các văn bản thi hành Luật Thủ đô; mở chuyên trang, chuyên mục để giới thiệu về những mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, nội dung chính của Luật Thủ đô.

c) Thời gian thực hiện: Từ tháng 5 năm 2026.

d) Sản phẩm đầu ra: Hội nghị, hội thảo; tin, bài, chuyên trang, chuyên mục trên báo chí, tạp chí tuyên truyền, phổ biến Luật Thủ đô.

2. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về Luật Thủ đô và các văn bản thi hành Luật Thủ đô

a) Tổ chức tập huấn Luật Thủ đô và các văn bản thi hành Luật Thủ đô

- Nội dung:

+ Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn chuyên sâu quán triệt nội dung, mục tiêu của Luật Thủ đô và các văn bản thi hành Luật Thủ đô.

+ Biên soạn tài liệu tập huấn, đề cương giới thiệu, tài liệu hỏi - đáp và các chuyên đề nghiệp vụ phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp triển khai thi hành Luật.

+ Phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan, tổ chức có liên quan, các chuyên gia, nhà khoa học trong việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về Luật Thủ đô.

- Phân công thực hiện:

+ Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội chủ trì tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn về Luật Thủ đô và các văn bản thi hành Luật Thủ đô.

+ Các cơ quan báo chí, truyền thông của Thành phố Hà Nội phối hợp thông tin, tuyên truyền về các hội nghị, lớp tập huấn và nội dung cơ bản của Luật Thủ đô. Đồng thời, xây dựng chuyên mục, tin, bài phổ biến kiến thức pháp luật và nâng cao hiệu quả triển khai thi hành Luật.

+ Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan ngang bộ hướng dẫn, giải đáp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thi hành Luật.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 5 năm 2026.

- Sản phẩm đầu ra: Các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn.

b) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ

- Nội dung: Các bộ, cơ quan ngang bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham gia xây dựng, góp ý văn bản thi hành Luật Thủ đô hoặc có văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho chính quyền Hà Nội, các địa phương có liên quan đối với các cơ chế, chính sách đặc thù trong Luật Thủ đô.

- Phân công thực hiện: Các bộ, cơ quan ngang bộ.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 5 năm 2026.

- Sản phẩm đầu ra: Văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; Văn bản góp ý văn bản thi hành Luật Thủ đô.

3. Rà soát, lập Danh mục văn bản thi hành Luật Thủ đô

a) Nội dung:

- Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp rà soát các nội dung Luật Thủ đô giao Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội quy định chi tiết và văn bản thi hành Luật Thủ đô; lập Danh mục và lộ trình xây dựng văn bản thi hành Luật Thủ đô.

b) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp.

- c) Thời gian thực hiện: Từ tháng 5 năm 2026 (Đã hoàn thành¹).

- d) Sản phẩm đầu ra: Danh mục văn bản thi hành Luật Thủ đô.

4. Xây dựng các văn bản thi hành Luật Thủ đô

a) Nội dung:

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội chủ trì xây dựng các văn bản thi hành Luật Thủ đô thuộc thẩm quyền được giao nhằm cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các cơ chế, chính sách của Luật, bảo đảm chất lượng, tiến độ theo lộ trình.

b) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội.

¹ Kế hoạch số 177/KH-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội ngày 01 tháng 5 năm 2026.

- Cơ quan phối hợp: các bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Theo lộ trình đối với từng văn bản.

d) Sản phẩm đầu ra: Các văn bản quy phạm pháp luật thi hành Luật Thủ đô.

5. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Thủ đô

a) Nội dung:

Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Thủ đô; thực hiện sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Thủ đô.

b) Phân công thực hiện:

- Bộ Tư pháp tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Thủ đô thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của bộ; tổng hợp kết quả rà soát của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Thủ đô thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý nhà nước được phân công để đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền.

c) Thời gian hoàn thành:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố hoàn thành rà soát và gửi kết quả cho Bộ Tư pháp trước ngày 15 tháng 6 năm 2026.

- Bộ Tư pháp tổng hợp kết quả rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 6 năm 2026.

d) Sản phẩm đầu ra: Báo cáo rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật Thủ đô.

6. Chế độ báo cáo và kiểm tra việc thi hành Luật Thủ đô

a) Báo cáo định kỳ hằng năm

- Nội dung:

+ Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, bộ, cơ quan ngang bộ và địa phương có liên quan đánh giá tình hình thi hành Luật Thủ đô.

+ Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội phối hợp với các tỉnh/thành phố, Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan tổ chức hợp đánh giá thi hành Luật đối với các dự án liên kết, phát triển vùng; dự án liên kết, phát triển vùng Thủ đô.

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Đối với các văn bản quy phạm pháp luật xây dựng, ban hành theo Điều 8 và Điều 9 Luật Thủ đô số 02/2026/QH16, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày ban hành văn bản.

+ Tổ chức đánh giá hiệu quả đối với văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo quy định tại Điều 8 Luật Thủ đô sau 01 năm thi hành và định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân Thành phố về việc thi hành Luật Thủ đô.

- Sản phẩm đầu ra: Báo cáo định kỳ hằng năm; Báo cáo đánh giá hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật; Báo cáo công tác xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật hoặc báo cáo thí điểm cơ chế, chính sách.

b) Kiểm tra việc thực hiện Luật Thủ đô

- Nội dung: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ theo dõi thi hành Luật Thủ đô, tổ chức kiểm tra việc thi hành Luật Thủ đô và các văn bản thi hành Luật Thủ đô.

- Phân công thực hiện:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm hoặc đột xuất.

- Sản phẩm đầu ra: Báo cáo kiểm tra việc thi hành Luật Thủ đô.

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ, cơ quan ngang bộ và chính quyền Thành phố Hà Nội theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Bộ Tài chính, cơ quan tài chính địa phương tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách, bảo đảm đủ, kịp thời nguồn kinh phí để triển khai Kế hoạch trên cơ sở dự toán kinh phí của các bộ, ngành, địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Tư pháp theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội trong việc xây dựng văn bản thi hành Luật Thủ đô; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch này.

2. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố liên quan có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

3. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương quan tâm chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Thủ đô để các chủ trương, chính sách của Đảng về xây dựng và phát triển Thủ đô được phổ biến sâu rộng trong Nhân dân, sớm đi vào cuộc sống, phát huy hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý, phát triển Thủ đô.

4. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tổ chức việc phổ biến pháp luật về Thủ đô cho hội viên, đoàn viên của tổ chức mình; vận động Nhân dân chấp hành pháp luật về Thủ đô; phối hợp với cơ quan nhà nước, tổ chức có liên quan phổ biến cho Nhân dân; tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về Thủ đô.